

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 34/AEON/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Aeon Việt Nam.

Địa chỉ: Số 30, đường Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 6288 7711

Fax: (028) 6269 2012

E-mail: contact@aeon.com.vn.

Mã số doanh nghiệp: 0311241512

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

1. Công ty TNHH Aeon Việt Nam – số 1081/2017/GCNATTP-BQLATTP, ngày cấp: 25/09/2017, nơi cấp: Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH Aeon Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương – số 08/2017/QLCN/GCNATTP-SCT, ngày cấp: 08/07/2017, nơi cấp: Sở Công Thương Tỉnh Bình Dương
3. Công ty TNHH Aeon Việt Nam – Chi nhánh Long Biên – số 01/KD/2019/GCNATTP-BCT, ngày cấp: 05/7/2019, nơi cấp: Bộ Công Thương
4. Công ty TNHH Aeon Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - số 16/GCN ATTP-SCT, ngày cấp: 05/01/2017, nơi cấp: Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

II. Thông tin về sản phẩm.

1. Tên sản phẩm: COOKIE CHOCOCHIP

2. Thành phần: Bột mì, bơ thực vật (dầu thực vật (chứa dầu đã hidro hóa), nước, chất béo sữa, chất nhũ hóa (E322(i), E471, E477, E492)), hương bơ tổng hợp, chất chống oxy hóa (E307b), phẩm màu tổng hợp (E160a(i)), đường, trứng gà, sô-cô-la (đường, béo thực vật (dầu cọ hoặc nhân cọ đã hidro hóa), bột cacao, chất nhũ hóa (sorbitan tristearate (E492a), lecithin đậu nành (E322)), hương vani tổng hợp (vani, sô cô la)).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 30 ngày kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được bao gói trực tiếp bằng bao bì có chất liệu PE. Đạt chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Quy cách đóng gói: 100 g. Quy cách có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường và được ghi rõ trên nhãn sản phẩm

5. Tên, địa chỉ và cơ sở sản xuất:

Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam

Sản phẩm của: Công ty TNHH Aeon Việt Nam.

Sản xuất tại các chi nhánh sau:

- Công ty TNHH Aeon Việt Nam

Địa chỉ: Số 30, đường Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty TNHH Aeon Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương.

Địa chỉ: Số 01, đường Đại Lộ Bình Dương, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Công ty TNHH Aeon Việt Nam – Chi nhánh Long Biên.

Địa chỉ: Số 27, đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Công ty TNHH Aeon Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh.



Địa chỉ: số 01, đường số 17 A, khu phố 11, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các chi nhánh của Công ty TNHH Aeon Việt Nam đều có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

Xem trong mẫu nhãn đính kèm, phần nội dung ghi nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

QĐ 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

QCVN 8-2:2011/BYT: Quy định về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12, tháng 12, năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Ký tên, đóng dấu



KEIZO AONO

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Số tự công bố: 34/AEON/2019

Tên tổ chức cá nhân: Công ty TNHH Aeon Việt Nam

Địa chỉ: Số 30, đường Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Tên sản phẩm: **COOKIE CHOCOCHIP**

1. Yêu cầu kỹ thuật

1.1 Chỉ tiêu cảm quan:

Stt	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Bánh xốp, hình tròn, không bẻ nát.
2	Màu sắc	Màu vàng lấm tẩm đen của hạt socola chip.
3	Mùi vị	Mùi bơ với vị đắng nhẹ.

1.2 Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	TSVKHK	cfu/g	10^4
2	Coliforms	cfu/g	10
3	Escherichia coli	cfu/g	3
4	Clostridium perfringens	cfu/g	10
5	Staphylococcus aureus	cfu/g	10
6	Bacillus cereus	cfu/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men mốc	cfu/g	10^2

1.3 Chỉ tiêu hóa lý:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Cd	mg/kg	0,2
2	Pb	mg/kg	0,2

1.4 Chỉ tiêu hàm lượng hóa chất không mong muốn:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Ochratoxin A	$\mu\text{g}/\text{kg}$	3
2	Zearalenone	$\mu\text{g}/\text{kg}$	50
3	Deoxynivalenol	$\mu\text{g}/\text{kg}$	500

11/11/2019

4	Aflatoxin B ₁	µg/kg	2
5	Aflatoxin tổng (B ₁ , B ₂ , G ₁ ,G ₂)	µg/kg	4

2. Thành phần cấu tạo: Bột mì, bơ thực vật (dầu thực vật (chứa dầu đã hydro hóa), nước, chất béo sữa, chất nhũ hóa (E322(i), E471, E477, E492)), hương bơ tổng hợp, chất chống oxy hóa (E307b), phẩm màu tổng hợp (E160a(i)), đường, trứng gà, sô-cô-la (đường, béo thực vật (dầu cọ hoặc nhân cọ đã hydro hóa), bột cacao, chất nhũ hóa (sorbitan tristearate (E492a), lecithin đậu nành (E322)), hương vani tổng hợp (vani, sô cô la)).

3. Thời hạn sử dụng: 30 ngày kể từ ngày sản xuất.

4. Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp ngay sau mở bao bì.

5. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng khi có dấu hiệu hư hỏng

6. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

7. Nội dung ghi nhãn: Tuân thủ theo nghị định 43/2017/NĐ-CP (nhãn đính kèm) và thông tư 5/2019/TT-BKHCN.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12, tháng 12, năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



KEIZO AONO

31
ON
NH
W
U-1

NỘI DUNG GHI NHÃN:

CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM

Số 30, đường Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

COOKIE CHOCOCHIP

Thành phần: Bột mì, bơ thực vật (dầu thực vật (chứa dầu đã hydro hóa), nước, chất béo sữa, chất nhũ hóa (E322(i), E471, E477, E492)), hương bơ tổng hợp, chất chống oxy hóa (E307b), phẩm màu tổng hợp (E160a(i)), đường, trứng gà, sô-cô-la (đường, béo thực vật (dầu cọ hoặc nhân cọ đã hydro hóa), bột cacao, chất nhũ hóa (sorbitan tristearate (E492a), lecithin đậu nành (E322)), hương vani tổng hợp (vani, sô cô la)).

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp ngay sau mở bao bì.

Lưu ý: Không sử dụng khi có dấu hiệu hư hỏng.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Khối lượng tịnh: g

NSX:

HSD: 30 ngày kể từ ngày sản xuất.

CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM – CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Số 01, đường Đại Lộ Bình Dương, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao,

thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

COOKIE CHOCOCHIP

Thành phần: Bột mì, bơ thực vật (dầu thực vật (chứa dầu đã hydro hóa), nước, chất béo sữa, chất nhũ hóa (E322(i), E471, E477, E492)), hương bơ tổng hợp, chất chống oxy hóa (E307b), phẩm màu tổng hợp (E160a(i)), đường, trứng gà, sô-cô-la (đường, béo thực vật (dầu cọ hoặc nhân cọ đã hydro hóa), bột cacao, chất nhũ hóa (sorbitan tristearate (E492a), lecithin đậu nành (E322)), hương vani tổng hợp (vani, sô cô la)).

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp ngay sau mở bao bì.

Lưu ý: Không sử dụng khi có dấu hiệu hư hỏng

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Khối lượng tịnh: g

NSX:

HSD: 30 ngày kể từ ngày sản xuất.

CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG BIÊN

Số 27, đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

COOKIE CHOCOCHIP

Thành phần Bột mì, bơ thực vật (dầu thực vật (chứa dầu đã hidro hóa), nước, chất béo sữa, chất nhũ hóa (E322(i), E471, E477, E492)), hương bơ tổng hợp, chất chống oxy hóa (E307b), phẩm màu tổng hợp (E160a(i)), đường, trứng gà, sô-cô-la (đường, béo thực vật (dầu cọ hoặc nhân cọ đã hidro hóa), bột cacao, chất nhũ hóa (sorbitan tristearate (E492a), lecithin đậu nành (E322)), hương vani tổng hợp (vani, sô cô la)).

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp ngay sau mở bao bì.

Lưu ý: Không sử dụng khi có dấu hiệu hư hỏng.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Khối lượng tịnh: g

NSX:

HSD: 30 ngày kể từ ngày sản xuất.

CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

số 01, đường số 17 A, khu phố 11, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân,

Thành phố Hồ Chí Minh

COOKIE CHOCOCHIP

Thành phần: Bột mì, bơ thực vật (dầu thực vật (chứa dầu đã hidro hóa), nước, chất béo sữa, chất nhũ hóa (E322(i), E471, E477, E492)), hương bơ tổng hợp, chất chống oxy hóa (E307b), phẩm màu tổng hợp (E160a(i)), đường, trứng gà, sô-cô-la (đường, béo thực vật (dầu cọ hoặc nhân cọ đã hidro hóa), bột cacao, chất nhũ hóa (sorbitan tristearate (E492a), lecithin đậu nành (E322)), hương vani tổng hợp (vani, sô cô la)).

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp ngay sau mở bao bì.

Lưu ý: Không sử dụng khi có dấu hiệu hư hỏng.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Khối lượng tịnh: g

NSX:

HSD: 30 ngày kể từ ngày sản xuất.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2019-00093273
 Mã số kết quả: AR-19-VD-099026-01 / EUVNHC-00084828



Công Ty TNHH AEON Việt Nam

Số 30, Đường Bờ Bao Tân Thắng, Phường Sơn Kỳ
 Quận Tân Phú
 TP. Hồ Chí Minh
 Việt Nam



Tên mẫu: COOKIE CHOCOCHIP
 Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong túi zip
 Ngày nhận mẫu: 07/11/2019
 Thời gian thử nghiệm: 07/11/2019 - 12/11/2019
 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 15/11/2019
 Mã số PO của khách hàng: J8SF191107053

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD325 VD (a) <i>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</i>	cfu/g	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD334 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=10)
3	VD340 VD (a) <i>Coliforms</i>	cfu/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)	Không phát hiện (LOD=10)
4	VD354 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	MPN/g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện (LOD=3)
5	VD373 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/g	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=10)
6	VD398 VD (a) <i>Bacillus cereus</i>	cfu/g	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)
7	VD0GC VD <i>Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc</i>	cfu/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	Không phát hiện (LOD=10)
8	VD855 VD (a) Cadmi (Cd)	mg/kg	AOAC 2015.01	Phát hiện vết (<0.025)
9	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.02)
10	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/kg	Ref. AOAC International 84.6 (2001):1818-1827	Không phát hiện (LOD=0.5)

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
11	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/kg	Ref. EN 15850:2010	Không phát hiện (LOD=5)
12	VD069 VD (a) Deoxynivalenol	µg/kg	Ref. BS EN 15791:2009	Không phát hiện (LOD=5)
13	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/kg	DIN EN 14123:2008-03 mod	Không phát hiện (LOD=0.5)
14	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	DIN EN 14123:2008-03 mod	Không phát hiện (LOD=0.5)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Thị Phượng VT
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng VT 16/11/2019

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Trong trường hợp cần cung cấp một kết luận về tính phù hợp hay không phù hợp của kết quả, độ không đảm bảo đo của kết quả sẽ được cộng thêm hoặc trừ bớt để cho kết quả phân tích có thể được so sánh với các giới hạn quy định hoặc chuẩn mực. Việc này sẽ không áp dụng cho các quy chuẩn có sẵn độ không đảm bảo đo của riêng chúng. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. Các phương pháp phân tích được xác định bởi 2 ký tự VD được thực hiện tại phòng thí nghiệm CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238